

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM MỸ
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 62/2020/HSST

Ngày: 25/12/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mai Trung**

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Lê Đức Dũng**

2/ Ông **Vũ Xuân Vương**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Thái Học** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ tham gia phiên tòa: Ông **Đặng Tấn Dũng** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2020/TLST - HS ngày 11/11/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2020/QĐXXST - HS ngày 11/12/2020 đối với bị cáo:

Thân Hoàng Duy T, sinh năm 1982, tại Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp 2, xã XQ, huyện CM, tỉnh Đồng Nai. Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Thân Văn T1, sinh năm: 1960 (còn sống) và bà Hoàng Thị T2, sinh năm 1963 (còn sống); bị cáo có vợ tên Vũ Thị Hoài N, sinh năm 1984 và 02 con sinh năm 2009 và năm 2011; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/8/2020 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: anh Hoàng Văn T3, sinh năm: 1972; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 61, xã SN, huyện CM, tỉnh Đồng Nai (anh T3 đã chết) do bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1942; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 61, xã SN, huyện CM, tỉnh Đồng Nai là mẹ ruột của anh T3 là người đại diện hợp pháp. (bà H vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Liên minh hợp tác xã vận tải thành phố.

Trụ sở: 1129/18 L, phường 11, quận TB, Tp. Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: ông Phùng Đăng H – chức vụ: giám đốc. (vắng mặt)

- Người làm chứng:

1. Lê Quang T4, sinh năm 2002 (vắng mặt)
Nơi cư trú: xã SN, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.
2. Ngô Hoàng Gia H1, sinh năm: 2002 (vắng mặt)
Nơi cư trú: ấp 1, xã XQ, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.
3. Nguyễn Thị Thúy H2, sinh năm 2002 (vắng mặt)
Nơi cư trú: ấp 1, xã XQ, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 49 phút, ngày 15/6/2020, Thân Hoàng Duy T, sinh 1982 có giấy phép lái xe hạng E số 770115005680 do Sở giao thông TP. Hồ chí Minh cấp ngày 11/7/2017 điều khiển xe ô tô khách (55 chỗ đứng và ngồi), hiệu TRANSICO màu xanh, BKS: 53N-4516 chở 03 học sinh Nguyễn Thị Thúy H2, Ngô Hoàng Gia H1 và Lê Quang T4 từ trường THPT CM về SN trên tuyến Hương lộ 10 – DG theo hướng từ Hương lộ 10 về UBND xã SN với vận tốc khoảng 53 km/h. Khi bị cáo điều khiển xe đến đoạn đường vừa qua cầu QY, thuộc ấp 2, xã SN, huyện CM, thì phát hiện có 01 chiếc xe mô tô đang lưu thông phía trước cùng chiều. Do không tuân thủ các nguyên tắc của luật giao thông đường bộ nên bị cáo điều khiển xe lấn sang bên trái rồi vượt xe mô tô đi cùng chiều thì tông vào anh Huỳnh Văn T3 (C), sinh 1972, HKTT: Ấp 61, xã SN, huyện CM đang đi bộ theo chiều ngược lại là cho anh Huỳnh Văn T3 chết tại chỗ.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 152/TT/2020, ngày 25/6/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai xác định nguyên nhân tử vong của Huỳnh Văn T3 là do: Đa chấn thương.

- Chấn thương sọ não gây nứt sọ vùng chẩm trái, chảy máu nội sọ.
- Kết hợp chấn thương vùng mặt gây gãy xương chính mũi, gãy xương ổ răng hàm trên và gãy mất nhiều răng của hàm trên và hàm dưới.

Tại thời điểm xảy ra tai nạn nồng độ cồn trong máu của nạn nhân Huỳnh Văn T3: 205,67mg/100ml, vượt ngưỡng phát hiện ethanol ngoại sinh trong máu.

Bản kết luận giám định pháp y số 154/GĐPY/2020, của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Nai ngày 02/7/2020 kết luận đối với Thân Hoàng Duy T như sau:

- Nồng độ cồn trong máu: Dưới ngưỡng phát hiện Ethanol ngoại sinh.
- Độc chất trong máu: Không phát hiện các chất thường gặp.

* Hiện trường vụ tai nạn giao thông được xác định như sau:

- Hiện trường vụ tai nạn tại thuộc tuyến Hương lộ 10 – DG thuộc ấp 2, xã SN, huyện CM là đoạn đường thẳng, hơi dốc, mặt đường bằng phẳng được trải nhựa, chiều rộng mặt đường là 08m. Có vạch sơn phân tuyến màu trắng, đứt quãng, không liên tục chia đôi mặt đường thành hai phần đường có chiều đi và chiều ngược lại, mỗi phần đường có bề rộng 04m. Hai bên đường không có đèn chiếu sáng và không có dân cư sinh sống. Khu vực hiện trường không có biển báo hạn chế tốc độ, không có cột mốc ki lô mét.

Lấy mép đường bên phải hướng đường Hương lộ 10 đi xã SN làm chuẩn cho các số đo. Lấy trụ điện số 017, làm mốc cố định tại hiện trường. Ghi nhận:

- Vị trí vết phanh: Sau tai nạn, Ô tô khách 53N-4516, để lại hai vết phanh song song, kéo dài liên tục. Khoảng cách giữa hai vết phanh là 2m30.

+ Vết phanh thứ nhất có chiều dài 24m50. Nằm trên lòng đường bên trái.

Vị trí đầu vết phanh cách lề phải là 5m80.

Vị trí cuối vết phanh cách lề phải là 6m60.

+ Vết phanh thứ hai có chiều dài 25m50. Đầu vết phanh nằm trên lòng đường bên phải, cuối vết phanh nằm trên lòng đường bên trái.

Vị trí đầu vết phanh cách lề phải là 3m90.

Vị trí cuối vết phanh cách lề phải là 4m60.

- Vị trí vùng mảnh sơn xe: Sau tai nạn xe ô tô khách 53N-4516 để lại hiện trường một vùng mảnh sơn vỡ nằm giữa đường, ngay vạch sơn phân tuyến phạm vi 30cmx30cm.

+ Tâm vùng mảnh sơn vỡ cách lề phải 04m.

+ Tâm vùng mảnh sơn vỡ đo đến vị trí giữa hai chân nạn nhân là 11m.

+ Tâm vùng mảnh sơn vỡ đo đến vị trí đầu vết phanh thứ hai là 12m50.

- Vị trí nạn nhân: Sau tai nạn, nạn nhân nằm ngửa, song song sát mép đường bên trái, đầu hướng về xã SN, chân hướng về Hương lộ 10.

+ Vị trí đầu nạn nhân cách lề phải 7m70.

+ Vị trí giữa hai chân nạn nhân cách lề phải là 7m30.

- Vị trí trụ điện 017: Nằm trên lề đường bên phải.

+ Tâm trụ điện đo ra lề phải là 11m.

+ Tâm trụ điện đo đến tâm trục bánh sau bên phải của ô tô khách 53N-4516 là 23m50.

- Vị trí xe ô tô khách BKS: 53N-4516: Sau tai nạn, xe ô tô khách 53N-4516 nằm song song, ngay giữa mép đường bên phải, đầu xe hướng xã SN, đuôi xe hướng đường Hương lộ 10.

+ Tâm trục bánh trước bên trái cách lề phải là 1m20.

+ Tâm trục bánh sau bên trái cách lề phải là 1m30.

Căn cứ các số đo tại hiện trường xác định vị trí điểm dừng giữa xe ô tô và người đi bộ nằm ở phần đường bên trái hướng di chuyển của xe ô tô, theo hướng đường từ Hương lộ 10 đi UBND xã SN, (thuộc ấp 2, xã SN, huyện CM), cách mép đường bên trái khoảng 02m.

* Kết quả khám nghiệm dấu vết phương tiện sau tai nạn:

Xe ô tô khách biển số 53N-4516, nhãn hiệu TRANSICO màu xanh:

- Kích thước bao:

+ Chiều dài 9210mm;

+ Chiều ngang: 2300mm;

+ Chiều cao: 3075mm.

- Kính chắn gió phía trước tại vị trí phía dưới gần mép kính có dấu vết rạn, vỡ hình tròn, đường kính 27cm, lõm vào trong, trên điểm rạn lõm có dính tóc người.

Từ tâm vết rạn, lõm cách mặt đất 145cm; cách mép thành xe bên trái 75cm, xung quanh vết rạn, lõm có nhiều vết nứt tỏa ra trên toàn bộ kính chắn gió.

- Ốp chắn sắt phía trước có dấu vết móp, lõm vào trong, phạm vi 60cm x 30cm, vị trí nằm ngang dưới dấu vết trên kính chắn gió.

- Cản trước có hai dấu vết lớp sơn bị bong tróc, rơi ra khỏi xe.

- + Dấu vết thứ nhất có kích thước, phạm vi 10cm. Vị trí nằm ngay dưới dấu vết trên ốp chắn sắt phía trước.

- + Dấu vết thứ hai có kích thước phạm vi 40cm x 12cm, vị trí nằm ngay dưới dấu vết thứ nhất.

- Kỹ thuật an toàn phương tiện:

Hệ thống lái, phanh, côn, ga, số, đồng hồ, đèn, còi, gương, gạt nước hoạt động bình thường.

Bản Kết luận giám định tư pháp số: 70/TTĐKXCG ngày 23/6/2020, của trung tâm đăng kiểm XCG – Sở GTVT Đồng Nai, kết luận:

Căn cứ vào thiết bị giám sát hành trình, truy xuất dữ liệu từ TB.GSHT thuộc tổng cục đường bộ Việt Nam thì vào lúc 19:49:25 tốc độ lớn nhất của ô tô khách 53N-4516 là 53km/h và giảm dần cho đến lần ghi nhận cuối của thiết bị giám sát hành trình lúc 19:50:05 là 17km/h.

* Vật chứng vụ án:

- 01 (một) xe ô tô khách hiệu TRANSICO, BKS:53N-4516, số khung: 000545, số máy: 4050693 đã trả lại cho chủ sở hữu là Thân Hoàng Duy Tân.

- 01 giấy phép lái xe hạng E số 770115005680 mang tên Thân Hoàng Duy T do Sở giao thông TP. Hồ chí Minh cấp ngày 11/7/2017.

* Trách nhiệm dân sự:

Thân Hoàng Duy T đã bồi thường cho gia đình Huỳnh Văn T3 số tiền: 100.000.000 đồng. Bà Nguyễn Thị H (bà H là mẹ ruột nạn nhân T3), đại diện gia đình nạn nhân đã nhận đủ số tiền trên, ngày 22/6/2020, bà H làm đơn bãi nại và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 63/CT-VKSCM ngày 10/11/2020, Viện Kiểm sát nhân huyện Cẩm Mỹ đã truy tố bị cáo Thân Hoàng Duy T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh nêu trên và đề nghị áp dụng a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Thân Hoàng Duy T mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách theo quy định pháp luật; về trách nhiệm dân sự: người đại diện hợp pháp của người bị hại đã nhận bồi thường và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét; vật chứng vụ án: trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe lái xe hạng E số 770115005680 do Sở giao thông TP. Hồ chí Minh cấp ngày 11/7/2017 mang tên Thân Hoàng Duy T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Thân Hoàng Duy T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo có giấy phép lái xe hạng E số 770115005680 do Sở giao thông TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 11/7/2017 điều khiển xe ô tô khách BKS: 53N-4516 lưu thông trên tuyến Hương lộ 10 – DG theo hướng từ Hương lộ 10 về UBND xã SN. Khi đến đoạn đường vừa qua cầu QY, thuộc ấp 2, xã SN, huyện CM thì bị cáo điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái hướng lưu thông để vượt xe máy cùng chiều phía trước, do thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn khi vượt xe nên đã tông vào anh T3 đi bộ theo chiều ngược lại làm nạn nhân chết do đa chấn thương. Hành vi trên của bị cáo vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ. Đây là nguyên nhân chính gây ra vụ tai nạn. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét hành vi của bị cáo nhận thấy: Bị cáo là công dân đã trưởng thành, bị cáo có giấy phép lái xe theo quy định pháp luật nhưng do thiếu chú ý quan sát khi lấn sang phần đường bên trái bị cáo gây ra tai nạn làm anh T3 chết. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ và làm ảnh hưởng đến tính mạng của anh T3.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại và đại diện gia đình người bị hại làm đơn bãi nại và xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Ngoài ra, nguyên nhân tai nạn một phần cũng do người bị hại uống rượu bia nồng độ cồn 205,67mg/ml đi bộ không sát mép đường bên phải mà đi bộ ra lòng đường, cách mép đường bên khoảng 02 mét là vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật giao thông đường bộ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Từ những nhận xét và đánh giá nêu trên xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

và có nơi cư trú rõ ràng nên chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Người đại diện hợp pháp của người bị hại đã đại diện nhận bồi thường 100.000.000 đồng và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[5] Về vật chứng:

- 01 (một) xe ô tô khách hiệu TRANSICO, BKS:53N-4516, số khung: 000545, số máy: 4050693 đã trả lại cho chủ sở hữu là Thân Hoàng Duy T là phù hợp.

- 01 giấy phép lái xe hạng E số 770115005680 mang tên Thân Hoàng Duy T do Sở giao thông TP. Hồ chí Minh cấp ngày 11/7/2017 trả lại cho bị cáo Tân là chủ sở hữu hợp pháp.

[6] Đối với Liên minh hợp tác xã vận tải thành phố đã bán và bàn giao xe ô tô khách BKS: 53N-4516 cho bị cáo quản lý sử dụng và các bên không tranh chấp gì nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

Vi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Thân Hoàng Duy T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Thân Hoàng Duy T** 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 (Bốn) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/12/2020).

Giao bị cáo Thân Hoàng Duy T cho Ủy ban nhân dân xã XQ, huyện CM, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự

Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng 01 giấy phép lái xe lái xe hạng E số 770115005680 mang tên Thân Hoàng Duy T do Sở giao thông TP. Hồ chí Minh cấp ngày 11/7/2017.

(Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện CM theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/12/2020 giữa Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ và Chi cục thi hành án dân sự huyện CM).

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể, từ ngày tuyên án. Riêng người đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện CM;
- VKSND huyện Cẩm Mỹ;
- THADS huyện CM;
- Hồ sơ thi hành án;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mai Trung